

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI**

NGUYỄN PHƯƠNG CHÂM

**NGHIÊN CỨU HOÀN THIỆN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VÀ KHAI THÁC ĐƯỜNG CAO TỐC Ở VIỆT NAM**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

HÀ NỘI – 2018

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI**

NGUYỄN PHƯƠNG CHÂM

**NGHIÊN CỨU HOÀN THIỆN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
VÀ KHAI THÁC ĐƯỜNG CAO TỐC Ở VIỆT NAM**

NGÀNH: QUẢN LÝ XÂY DỰNG

MÃ SỐ: 958.03.02

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:

- 1. GS.TS.Nguyễn Đăng Hạc**
- 2. PGS.TS.Đặng Thị Xuân Mai**

HÀ NỘI - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học độc lập của tôi. Các thông tin, số liệu trong luận án là trung thực và có nguồn gốc rõ ràng, cụ thể, các trích dẫn theo đúng quy định.

Tác giả luận án

Nguyễn Phương Châu

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành đối với GS.TS. Nguyễn Đăng Hạc, PGS.TS. Đặng Thị Xuân Mai - Những người đã tận tâm, tận tình hướng dẫn, giúp đỡ tôi hoàn thành luận án.

Tôi xin chân thành cảm ơn Khoa Vận tải – Kinh tế, Bộ môn Kinh tế xây dựng và các Bộ môn khác thuộc Vận tải – Kinh tế - Trường Đại học Giao thông vận tải đã có những đóng góp và giúp đỡ cho tôi rất nhiều trong quá trình thực hiện các nội dung của luận án.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban giám hiệu nhà trường, Phòng Đào tạo sau đại học đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi hoàn thành các thủ tục theo đúng qui định.

Tôi xin chân thành cảm ơn các Nhà khoa học, các Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ... đến từ Đại học Giao thông vận tải, Đại học Xây dựng, Đại học Thủy lợi, Viện chiến lược và phát triển Giao thông vận tải, ... đã có những đóng góp, giúp đỡ tôi trong quá trình tôi thực hiện các nội dung của luận án.

Tôi xin chân thành cảm ơn những đóng góp và đánh giá của các chuyên gia đến từ các cơ quan quản lý nhà nước thuộc Bộ Giao thông vận tải, các Sở Giao thông vận tải, các Ban quản lý dự án chuyên ngành giao thông, Tổng Cục đường bộ Việt Nam, ... Các chuyên gia đến từ các Tổng Công ty, các Công ty... đang hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng và khai thác công trình giao thông nói chung và đường cao tốc nói riêng đã giúp tôi hoàn thành tốt nội dung của luận án.

Tôi xin cảm ơn các anh chị, bạn bè và đồng nghiệp đã tạo điều kiện giúp đỡ cho tôi về thời gian, số liệu các công trình thực tế để thực hiện tốt luận án.

Cuối cùng tôi xin cảm ơn gia đình của tôi đã luôn luôn ủng hộ, giúp đỡ, chia sẻ và động viên tôi trong suốt quá trình thực hiện nghiên cứu này.

Tác giả luận án

Nguyễn Phương Châm

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	I
MỤC LỤC	III
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT	VII
DANH MỤC BẢNG BIỂU	IX
DANH MỤC HÌNH VẼ	X
MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN CÁC NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KHAI THÁC ĐƯỜNG CAO TỐC.....	6
1.1. Các công trình nghiên cứu trong nước	6
1.1.1. Về quản lý đầu tư xây dựng nói chung.....	6
1.1.2. Về công tác huy động vốn cho các dự án.....	7
1.1.3. Về công tác đấu thầu dự án	9
1.1.4. Về quản lý chất lượng công trình xây dựng	10
1.1.5. Về quản lý khai thác các công trình giao thông nói chung	10
1.1.6. Về quản lý thu phí sử dụng đường	11
1.1.7. Về quản lý an toàn giao thông trên đường cao tốc.....	12
1.1.8. Về chuyển nhượng quyền khai thác đường cao tốc	12
1.2. Các công trình nghiên cứu ở nước ngoài.....	13
1.3. Khoảng trống nghiên cứu và các vấn đề dự định đi sâu nghiên cứu.....	15
1.3.1. Khoảng trống nghiên cứu	15
1.3.2. Các vấn đề dự định đi sâu nghiên cứu.....	16
Tiểu kết chương 1	17
CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KHAI THÁC ĐƯỜNG CAO TỐC.....	18
2.1. Khái quát về đường cao tốc và các dự án đường cao tốc.	18
2.1.1. Khái niệm đường cao tốc.....	18
2.1.2. Đặc điểm của đường cao tốc	18
2.1.3. Đặc điểm của các dự án xây dựng đường cao tốc	19
2.2. Quản lý đầu tư xây dựng đường cao tốc.....	21
2.2.1. Khái quát về quản lý đầu tư xây dựng đường cao tốc	21
2.2.1.1. Một số khái niệm	21
2.2.1.2. Mục tiêu của quản lý dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc	21
2.2.1.3. Nội dung của quản lý dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc.....	22
2.2.2. Huy động vốn của các chủ đầu tư cho các dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc	25

2.2.2.1. Đặc điểm của huy động vốn cho các dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc	25
2.2.2.2. Các nguồn huy động vốn đầu tư cho các dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc.....	25
2.2.3.3. Các nhân tố ảnh hưởng tới khả năng huy động vốn của chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc	28
2.2.3. Quản lý công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu xây lắp của các dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc của chủ đầu tư	30
2.2.3.1. Một số quy định của pháp luật Việt Nam về đấu thầu	31
2.2.3.2. Một số quy định về đấu thầu trong xây dựng của một số nhà tài trợ quốc tế.....	32
2.2.4. Quản lý chất lượng công trình đường cao tốc trong giai đoạn thi công của chủ đầu tư	35
2.2.4.1. Khái niệm chất lượng công trình xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng.....	35
2.2.4.2. Trách nhiệm của chủ đầu tư trong quản lý chất lượng đường cao tốc trong giai đoạn thi công xây dựng.....	38
2.3. Quản lý khai thác đường cao tốc.....	41
2.3.1. Quan hệ giữa xây dựng và khai thác đường cao tốc	41
2.3.2. Quản lý khai thác công trình đường cao tốc.....	43
2.3.2.1. Khái quát về quản lý khai thác công trình đường cao tốc	43
2.3.2.2. Quy trình khai thác đường cao tốc	44
2.3.2.3. Quy trình bảo trì đường cao tốc.....	46
2.3.2.4. Nội dung của quản lý khai thác đường cao tốc	47
2.3.3. Quản lý thu phí sử dụng đường cao tốc.....	48
2.3.3.1. Ý nghĩa và nội dung của quản lý thu phí sử dụng đường cao tốc	49
2.3.3.2. Định giá thu phí	49
2.3.3.3. Phương thức thu phí	50
2.3.3.5. Biện pháp thu phí.....	53
2.3.4. Quản lý an toàn giao thông trên đường cao tốc.....	55
2.3.4.1. Khái niệm và ý nghĩa của quản lý an toàn giao thông trên đường cao tốc	55
2.3.4.2. Đặc điểm của tai nạn giao thông trên đường cao tốc	55
2.3.5. Quản lý phát triển kinh doanh tổng hợp trên đường cao tốc	56
2.3.5.1. Quản lý kinh doanh khu dịch vụ trên đường cao tốc	57
2.3.5.2. Quản lý mở rộng phát triển kinh doanh trên đường cao tốc.....	57
2.3.5.3. Quản lý chuyển nhượng quyền khai thác đường cao tốc	58

2.4. Kinh nghiệm xây dựng và quản lý đường cao tốc của một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.....	59
2.4.1. Kinh nghiệm xây dựng và quản lý đường cao tốc của một số quốc gia trên thế giới.....	59
2.4.1.1. Đức.....	59
2.4.1.2 Nhật Bản.....	60
2.4.1.3. Trung Quốc.....	60
2.4.2. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong đầu tư xây dựng và khai thác đường cao tốc.....	62
Tiểu kết chương 2.....	64
CHƯƠNG 3: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KHAI THÁC ĐƯỜNG CAO TỐC Ở VIỆT NAM.....	66
3.1. Giới thiệu về điều tra khảo sát.....	66
3.2. Thực trạng quản lý đầu tư xây dựng đường cao tốc ở Việt Nam hiện nay.....	66
3.2.1. Những kết quả đạt được.....	66
3.2.1.1. Trong huy động vốn đầu tư.....	66
3.2.1.2. Trong đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công xây lắp của dự án.....	68
3.2.1.3. Trong quản lý chất lượng công trình xây dựng trong giai đoạn thi công.....	70
3.2.2. Những tồn tại trong quản lý đầu tư xây dựng các dự án đường cao tốc ở Việt Nam và nguyên nhân.....	71
3.2.2.1. Trong huy động vốn đầu tư.....	71
3.2.2.2. Trong công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng của dự án.....	76
3.2.2.3. Trong công tác quản lý chất lượng công xây dựng công trình trong giai đoạn thi công của chủ đầu tư.....	81
3.3. Thực trạng công tác quản lý khai thác các dự án đường cao tốc ở Việt Nam....	83
3.3.1. Thực trạng công tác quản lý thu phí.....	83
3.3.2. Thực trạng công tác quản lý an toàn giao thông trên đường cao tốc.....	85
3.3.3. Thực trạng công tác quản lý phát triển kinh doanh tổng hợp trên đường cao tốc.....	90
3.4. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của người sử dụng đường cao tốc.....	97
3.4.1. Cơ sở lý thuyết.....	97
3.4.2. Mô hình nghiên cứu và các giả thuyết nghiên cứu.....	98
3.4.3. Phương pháp nghiên cứu, thang đo và kết quả.....	98
Tiểu kết chương 3.....	101

CHƯƠNG 4: GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KHAI THÁC ĐƯỜNG CAO TỐC Ở VIỆT NAM.....	103
4.1. Quy hoạch xây dựng đường cao tốc của Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2030	103
4.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý đầu tư xây dựng và khai thác đường cao tốc ở Việt Nam của chủ đầu tư	104
4.2.1. Giải pháp hoàn thiện quản lý đầu tư xây dựng.....	104
4.2.1.1. Thành lập các công ty chuyên đầu tư xây dựng đường cao tốc	104
4.2.1.2. Đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư cho các dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc	106
4.2.1.3. Hoàn thiện công tác quản lý đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công xây lắp các dự án đường cao tốc	112
4.2.1.4. Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trong giai đoạn thi công của chủ đầu tư	115
4.2.2. Giải pháp hoàn thiện quản lý khai thác đường cao tốc	119
4.2.2.1. Áp dụng mô hình phối hợp quản lý khai thác đường cao tốc	119
4.2.2.2. Nghiên cứu triển khai ứng dụng giải pháp 4E's trong quản lý khai thác đường cao tốc	120
4.2.2.3. Hoàn thiện công tác quản lý phát triển kinh doanh tổng hợp trên đường cao tốc.....	134
Tiểu kết chương 4.....	144
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	145
1.KẾT LUẬN	145
2.KIẾN NGHỊ CỦA LUẬN ÁN	146
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN	147
TÀI LIỆU THAM KHẢO	148

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

ADB	: Asian Development Bank: Ngân hàng Phát triển châu Á
ATGT	: An toàn giao thông
BOT	: Xây dựng - kinh doanh - chuyển giao
BQL	: Ban quản lý
BTO	: Xây dựng - chuyển giao - kinh doanh
BOO	: Xây dựng – sở hữu – kinh doanh
BT	: Xây dựng - chuyển giao
BXD	: Bộ xây dựng
CCTV	: Hệ thống giám sát bằng camera an ninh
CIPM	: Tổng công ty Đầu tư phát triển và Quản lý dự án hạ tầng giao thông
CNH	: Công nghiệp hóa
DA	: Dự án
DN	: Doanh nghiệp
ĐB	: Đường bộ
ĐCT	: Đường cao tốc
ETC	: Hệ thống thu phí điện tử
FDI	: Foreign Direct Investment: Đầu tư trực tiếp nước ngoài
ĐTXD	: Đầu tư xây dựng
GTĐB	: Giao thông đường bộ
GTVT	: Giao thông vận tải
HDH	: Hiện đại hóa
HSĐT	: Hồ sơ dự thầu
HSMT	: Hồ sơ mời thầu
IBRD	: International Bank for Reconstruction and Development: Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Quốc tế
ITS	: Intelligent Transport System: Hệ thống giao thông thông minh
JHPC	: Tổng công ty Đường cao tốc miền Trung Nhật Bản
KCHT	: Kết cấu hạ tầng

KEC	: Tổng công ty đường cao tốc Hàn Quốc
LATSKT	: Luận án Tiến sĩ kinh tế
NCKT	: Nghiên cứu khả thi
NCTKT	: Nghiên cứu tiền khả thi
NĐ	: Nghị định
NSNN	: Ngân sách Nhà nước
OBU	: Máy thu phát sóng radio cỡ nhỏ
PCI	: Pavement Condition Index: Chỉ số tình trạng mặt đường
PPP	: Public - Private Partnerships: Quan hệ đối tác công - tư
QLDA	: Quản lý dự án
QLKT	: Quản lý khai thác
QLNN	: Quản lý Nhà nước
RFID	: Radio Frequency Identification: Công nghệ nhận dạng đối tượng bằng sóng vô tuyến
TCVN	: Tiêu chuẩn Việt Nam
TMĐT	: Tổng mức đầu tư
TNGT	: Tai nạn giao thông
TTATGT	: Trật tự an toàn giao thông
UBND	: Ủy ban nhân dân
USD	: United States dollar - Đô la Mỹ
VEC	: Tổng công ty đầu tư xây dựng và phát triển đường cao tốc Việt Nam
VMS	: Biển báo giao thông có thông tin thay đổi
VIDIFI	: Tổng công ty Phát triển hạ tầng và đầu tư tài chính Việt Nam
WB	: World Bank, tiếng Việt: Ngân hàng Thế giới
XDCB	: Xây dựng cơ bản
XDDB	: Xây dựng đường bộ